

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1530/2008/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 25 tháng 9 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH**Về việc ban hành Quy định cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin
trên báo chí thuộc địa bàn tỉnh Phú Yên****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NQ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí ban hành kèm theo Quyết định số 77/2007/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 256/TTr-STTTT ngày 14 tháng 7 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản “Quy định về việc cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin trên báo chí thuộc địa bàn tỉnh Phú Yên”.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, địa phương hướng dẫn, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan, các cơ quan báo chí địa phương và Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH****Phạm Ngọc Chi**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tuy Hòa, ngày 25 tháng 9 năm 2008

QUY ĐỊNH

Về việc cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin trên báo chí thuộc địa bàn tỉnh Phú Yên

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1530/2008/QĐ-UBND,
ngày 25 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh

Quy định này áp dụng cho Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Quy định này nhằm cụ thể hóa một số vấn đề về cung cấp thông tin, đăng phát thông tin, xử lý thông tin trên báo chí đã được quy định tại Luật Báo chí và các văn bản pháp luật khác có liên quan, nhằm thực hiện quyền tự do ngôn luận, phát huy dân chủ xã hội góp phần ổn định tư tưởng, phát triển kinh tế xã hội Phú Yên.

Điều 2. Các khái niệm trong Quy định này được hiểu là

1. Cung cấp thông tin: là việc các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động của cơ quan mình, về lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý.
2. Đăng phát thông tin: là việc các cơ quan báo chí đưa các ý kiến về số liệu, tình hình của các tổ chức, cá nhân thông qua tác phẩm báo chí lên các loại hình báo chí như báo viết, báo nói, báo hình, báo điện tử nhằm mục đích phổ biến.
3. Xử lý thông tin: là việc các tổ chức, cá nhân trao đổi trực tiếp hoặc bằng văn bản nhằm bày tỏ quan điểm, thái độ, ý kiến đối với nội dung thông tin liên quan được báo chí đăng, phát.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Cung cấp thông tin cho báo chí định kỳ

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí về các hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, bằng hình thức sau:

- Hàng tháng hoặc ít nhất 3 tháng một lần cung cấp thông tin cho báo chí.
- Ít nhất 6 tháng một lần tổ chức họp báo để cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí. Việc tổ chức họp báo thực hiện theo quy định hiện hành.
- Thường xuyên đăng tải trên Trang thông tin điện tử của tỉnh.
- Trong các trường hợp khác cần cung cấp thông tin, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ có thông báo riêng.

Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm cập nhật thông tin theo các quy định hiện hành để cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin chính thống cho các cơ quan báo chí trong tỉnh và các báo Trung ương thường trú tại Phú Yên.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi là các sở, ban, ngành, địa phương) tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về hoạt động của cơ quan, về lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý thông qua các hình thức sau:

a) Đăng tải thông tin trên Trang thông tin điện tử của sở, ban, ngành địa phương; cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho các Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định hiện hành;

b) Khi thấy cần thiết các sở, ban, ngành, địa phương có thể họp báo hoặc đăng ký cung cấp thông tin thông qua giao ban báo chí định kỳ hàng tháng do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì. Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn việc tổ chức họp báo và cung cấp thông tin trong giao ban báo chí theo đúng quy định hiện hành;

c) Cung cấp thông tin kịp thời chính xác trong các trường hợp đột xuất, bất thường theo quy định tại Điều 4, chương II, Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí ban hành kèm theo Quyết định số 77/2007/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Người phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí:

a) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền là người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề được giao;

b) Người đứng đầu của các sở, ban, ngành, địa phương trực tiếp hoặc phân công một người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí đủ tiêu chuẩn theo Quy định tại Điều 2, chương I, Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí ban hành kèm theo Quyết định số 77/2007/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ;

Quyền và trách nhiệm của người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thực hiện theo quy định tại Điều 4 và Điều 5, chương II, Quy chế phát ngôn và cung

cấp thông tin cho báo chí ban hành kèm theo Quyết định số 77/2007/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Đăng phát thông tin

Cơ quan báo chí có quyền được đăng phát các thông tin và phải chịu trách nhiệm về nội dung các thông tin đã đăng phát theo quy định của Luật Báo chí và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Việc phát, đăng thông tin phải có nội dung phù hợp với định hướng thông tin; phù hợp với tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ và không vi phạm Điều 10 của Luật Báo chí.

Người đứng đầu cơ quan báo chí (Tổng biên tập, Giám đốc) chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cơ quan chủ quản và trước cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, những nội dung thông tin đăng phát trên báo được phân công phụ trách. Những vấn đề có tính chất “nhạy cảm” khi đã có ý kiến chỉ đạo bằng văn bản của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh thì không đăng phát.

Điều 5. Xử lý thông tin

1. Trả lời thông tin trên báo chí:

Khi nhận được thông tin do báo chí đăng, phát những vấn đề cần giải quyết hoặc có công văn chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về các vấn đề được báo chí đăng phát thì chậm nhất trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày báo chí đăng phát người đứng đầu các sở, ban, ngành địa phương phải khẩn trương tổ chức kiểm tra, xác minh làm rõ sự việc và gửi văn bản trả lời cho các cơ quan báo chí đã đưa tin, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Tiếp thu thông tin của báo chí:

a) Trong trường hợp báo chí thông tin đúng những vấn đề cần xử lý, giải quyết thì tổ chức, cá nhân được báo chí phản ánh phải tiếp thu nội dung thông tin, có biện pháp sửa chữa, khắc phục các vi phạm theo quy định hiện hành. Người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương được báo chí phản ánh chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp thu sửa chữa các vi phạm được báo chí phản ánh;

b) Khi nhận thông tin do báo chí đăng phát, các sở, ban, ngành, địa phương hoặc cá nhân có quyền không đồng tình với nội dung thông tin báo chí đã đăng phát và được trao đổi bằng văn bản hoặc họp báo công khai. Văn bản của các sở, ban, ngành, địa phương hoặc cá nhân phải được cơ quan báo chí đăng phát theo quy định tại Điều 2, chương II, Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí;

c) Trường hợp không nhất trí với văn bản trao đổi của tổ chức, cá nhân thì cơ quan báo chí có quyền thông tin tiếp để làm rõ quan điểm của mình. Sau ba lần đăng phát ý kiến trao đổi của cả hai bên mà chưa đạt kết quả cuối cùng, Sở Thông tin và Truyền thông có quyền yêu cầu ngừng đăng phát các thông tin. Tổ chức hoặc cá nhân có quyền khiếu nại đến cơ quan chủ quản của các cơ quan báo chí đã đăng phát thông

tin hoặc Sở Thông tin và Truyền thông hoặc khởi kiện tại Tòa án theo quy định của pháp luật.

3. Cải chính trên báo chí:

Trong trường hợp báo chí thông tin sai sự thật, thông tin gây hiểu lầm làm tổn hại đến uy tín, danh dự, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì cơ quan báo chí phải thực hiện việc cải chính theo Điều 4, chương III, Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí và chịu xử lý theo Nghị định số 56/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực văn hóa thông tin và các quy định pháp luật liên quan.

4. Thẩm quyền kiểm tra, xử lý thông tin trên báo chí:

a) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: đôn đốc các ngành, các địa phương thực hiện việc cung cấp thông tin, tiếp thu thông tin và kiểm tra, xử lý thông tin báo chí đăng phát;

b) Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức kiểm tra, xử lý việc cung cấp thông tin của các sở, ban, ngành, địa phương; đăng phát thông tin của các cơ quan báo chí; xử lý thông tin do báo chí đăng phát của các sở, ban, ngành, địa phương bao gồm:

- Đánh giá tình hình cung cấp, đăng phát, tiếp thu và xử lý thông tin;
- 6 tháng một lần, tổng hợp kết quả báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và phục vụ họp báo do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức;
- Đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp để nâng cao hiệu quả cung cấp, đăng phát, tiếp thu và xử lý thông tin do báo chí phản ánh;
- Tổ chức thanh tra, kiểm tra và thực hiện các quyền khác liên quan tới cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin theo quy định của Luật Báo chí.

Điều 6. Trách nhiệm của cơ quan báo chí

1. Trường hợp không đăng, phát ý kiến trao đổi của các tổ chức, cá nhân thì cơ quan báo chí phải gửi văn bản thông báo nêu rõ lý do cho các tổ chức, cá nhân biết, đồng thời phải gửi báo cáo bằng văn bản tới Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Thông báo cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông kết quả tiếp thu thông tin trên báo chí của sở, ban, ngành, địa phương đồng thời đề xuất các kiến nghị đảm bảo việc xử lý thông tin trên báo chí có hiệu quả.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của các sở, ban, ngành, địa phương trong việc tiếp thu, xử lý thông tin trên báo chí

1. Chủ động theo dõi, nắm bắt thông tin báo chí phản ánh và thực hiện việc trả lời theo Điều 4, Điều 5 của Quy định này.

2. Trường hợp không nhất trí với thông tin đã đăng phát các tổ chức, cá nhân phải có văn bản trả lời nêu rõ thông tin nào sai sự thật, xúc phạm uy tín tổ chức; danh dự, nhân phẩm của cá nhân đã đăng phát. Ý kiến trao đổi của sở, ban, ngành, địa

phương hoặc cá nhân không được xúc phạm cơ quan báo chí, danh dự, nhân phẩm của tác giả và không vi phạm các quy định của pháp luật.

3. Trong trường hợp cơ quan báo chí không đăng phát nội dung thông tin cải chính, xin lỗi, kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, ý kiến của các sở, ban, ngành, địa phương hoặc cá nhân (mà không có văn bản thông báo lý do không đăng, phát cho tổ chức, cá nhân) hoặc thực hiện việc đăng, phát không đúng theo Quy định này thì tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại với cơ quan chủ quản của cơ quan báo chí, Sở Thông tin và Truyền thông hoặc khởi kiện tại Tòa án.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Khen thưởng

Cơ quan báo chí, các sở, ban, ngành, địa phương và các cá nhân làm tốt việc cung cấp, đăng phát và tiếp thu xử lý tốt các thông tin do báo chí đăng phát, góp phần ổn định tư tưởng, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội được xét khen thưởng theo quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 9. Kỷ luật

1. Cơ quan báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, tổ chức, cá nhân không thực hiện nghiêm túc bản Quy định này tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Trong trường hợp báo chí thông tin đúng, người đứng đầu sở, ban, ngành, địa phương hoặc cá nhân bị xử lý kỷ luật khi có một trong những hành vi sau:

Quá thời hạn yêu cầu trả lời thông tin báo chí đăng phát nhưng không trả lời.

Trả lời thiếu nghiêm túc, thái độ tiếp thu, sửa chữa không rõ ràng.

Có hồi âm bằng văn bản nhưng thực tế không sửa chữa hoặc có sửa chữa nhưng chưa đúng theo yêu cầu.

3. Hình thức xử lý kỷ luật:

a) Đối với cơ quan báo chí: xử lý theo Luật Báo chí, Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí và Nghị định số 56/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực văn hóa thông tin. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng có thể bị truy tố theo pháp luật;

b) Đối với tổ chức, cá nhân: xử phạt hành chính theo Nghị định số 56/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ, Pháp lệnh công chức và các quy định khác. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng có thể bị truy tố theo pháp luật.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn cụ thể để các cơ quan báo chí và các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Chi